

Số: 89 /2016/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 03 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2014 - 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ;

Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2014 - 2020, như sau:

1. Sửa đổi Khoản 2, Điều 1 như sau:

“2. Đối tượng được hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực

a) Đối tượng được hỗ trợ kinh phí đào tạo

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp

huyện; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo tiến sĩ theo nhu cầu của tỉnh.

b) Đối tượng được hỗ trợ kinh phí thu hút nhân lực

Người có học hàm giáo sư, phó giáo sư, học vị tiến sĩ, có chuyên môn phù hợp với nhu cầu thu hút nguồn nhân lực của tỉnh, có hộ khẩu trong và ngoài tỉnh tự nguyện đến công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.”

2. Sửa đổi Khoản 3, Điều 1 như sau:

“3. Điều kiện và mức hỗ trợ đào tạo

a) Điều kiện được hỗ trợ kinh phí đào tạo

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ đào tạo có quyết định cử đi học tiến sĩ của cấp có thẩm quyền, có cam kết bằng văn bản công tác tại tỉnh Sóc Trăng 5 năm trở lên kể từ khi nhận kinh phí hỗ trợ.

b) Mức hỗ trợ

Được hưởng hỗ trợ một lần (sau khi có bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời), với mức 50.000.000 đồng/người/toàn khóa học.”

3. Sửa đổi Khoản 4, Điều 1 như sau:

“4. Điều kiện và mức hỗ trợ thu hút nhân lực

a) Điều kiện được cấp kinh phí thu hút nhân lực

- Người thuộc đối tượng thu hút nhân lực có chuyên môn đào tạo phù hợp theo danh mục các ngành nghề, lĩnh vực mà tỉnh có nhu cầu thu hút (do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hàng năm) có cam kết bằng văn bản tự nguyện về công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng từ 5 năm trở lên.

- Về độ tuổi: Không quá 50 tuổi đối với nam và không quá 45 tuổi đối với nữ.

- Những người chưa là công chức, viên chức thuộc diện được hỗ trợ kinh phí thu hút nhân lực phải thực hiện việc xét tuyển theo quy định; được nhận kinh phí hỗ trợ 01 lần sau khi có quyết định bổ nhiệm ngạch công chức hoặc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

- Đối với những người thuộc đối tượng hỗ trợ kinh phí thu hút đang là công chức, viên chức thì được nhận kinh phí hỗ trợ 1 lần sau khi nhận nhiệm vụ theo quyết định tiếp nhận, điều động của cơ quan có thẩm quyền.

- Trường hợp một người đáp ứng nhiều tiêu chuẩn, chỉ được hưởng hỗ trợ thu hút tương ứng với trình độ, tiêu chuẩn cao nhất.

b) Mức hỗ trợ thu hút

- Giáo sư, phó giáo sư: 300.000.000 đồng;

- Tiến sĩ: 200.000.000 đồng.”

Điều 2. Bãi bỏ Khoản 5 Điều 1 của Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa IX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Y tế;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lâm Văn Mẫn